

ĐỀ THI CHÍNH THỨC
(Đề thi có 4 trang)

MÔN: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 60 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:.....

Mã đề thi: 678

A. TÔ TRÊN PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Phần I (5 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Đối với mỗi câu, thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đường lối đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 1996 - 2006 là

- A. xây dựng và tổ chức thực hiện ba chương trình kinh tế lớn.
- B. đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.
- C. đưa Việt Nam gia nhập nhóm nước phát triển, có thu nhập cao.
- D. chấm dứt sự tồn tại của cơ chế quản lý kinh tế quan liêu, bao cấp.

Câu 2: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN (từ năm 2015)?

- A. Thiết lập nền móng hợp tác ban đầu giữa các quốc gia.
- B. Xóa bỏ sự đa dạng văn hóa của các quốc gia thành viên.
- C. Tăng cường liên kết sâu rộng nội khối dựa trên ba trụ cột.
- D. Củng cố liên minh quân sự để duy trì sự ổn định lâu dài.

Câu 3: Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) đã xác định “vấn đề cần kíp” nào sau đây của cách mạng Việt Nam?

- A. Thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.
- B. Xây dựng và phát triển lực lượng ba thứ quân.
- C. Tiến hành triệt để cuộc cách mạng ruộng đất.
- D. Tập trung vào nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

Câu 4: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đường lối đổi mới về kinh tế được xác định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.
- B. Hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa trước năm 2030.
- C. Xác định kinh tế tư nhân là trụ cột, chủ đạo của nền kinh tế.
- D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp.

Câu 5: Công cuộc Đổi mới của Việt Nam (từ năm 1986) và cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc (từ năm 1978) đều đạt được kết quả nào sau đây?

- A. Đưa đất nước đạt vị thế dẫn đầu trên trường quốc tế.
- B. Trở thành “con rồng” kinh tế của khu vực châu Á.
- C. Đưa đất nước bước vào giai đoạn phát triển toàn diện.
- D. Mở đầu kỉ nguyên độc lập dân tộc, thống nhất quốc gia.

Câu 6: Hiệp định Pa-ri (1973) và Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954) đều có ý nghĩa lịch sử nào sau đây?

- A. Là kết quả của thắng lợi to lớn trên lĩnh vực đấu tranh quân sự.
- B. Tạo tiền đề cho một thắng lợi quân sự quyết định kết thúc chiến tranh.
- C. Chứng tỏ ngoại giao có vai trò quyết định thắng lợi trong chiến tranh.
- D. Ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của cả ba nước Đông Dương.

Câu 7: Từ sự kiện Nguyễn Ái Quốc gửi bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* đến Hội nghị Véc-xai (1919), bài học nào sau đây được rút ra trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

- A. Độc lập dân tộc phải gắn với chủ nghĩa xã hội.
- B. Nội lực quốc gia luôn là nhân tố quyết định.
- C. Cho phép các nước lớn đặt căn cứ quân sự.
- D. Tăng cường tham gia các liên minh quân sự.

Câu 8: Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1949) có ý nghĩa nào sau đây về mặt quốc tế?

- A. Mở rộng chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á.
- B. Báo hiệu sự sụp đổ hoàn toàn của chế độ phong kiến.
- C. Mở ra xu hướng cải cách của các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Đưa Trung Quốc bước vào thời kì độc lập và tự do.

Câu 9: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trước Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Đường lối, chiến thuật đúng đắn.
- B. Sự đồng lòng, quyết chí của dân tộc.
- C. Tài mưu lược của các tướng chỉ huy.
- D. Sự giúp đỡ của các nước bên ngoài.

Câu 10: Hiện nay, Cộng đồng ASEAN có đóng góp nào sau đây trong việc ngăn chặn những xung đột liên quan đến chủ quyền biển đảo của các quốc gia thành viên?

- A. Soạn thảo các công ước quốc tế về luật biển và giải trừ quân bị.
- B. Xóa bỏ được khoảng cách chênh lệch về thu nhập giữa các nước.
- C. Thúc đẩy hợp tác bảo đảm an ninh biển thông qua các diễn đàn.
- D. Hợp tác để đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống.

Câu 11: Về nguyên nhân thắng lợi, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) có điểm khác biệt nào sau đây so với Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Sự ủng hộ của Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.
- B. Truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc.
- C. Khối đại đoàn kết toàn dân được xây dựng vững chắc.
- D. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh.

Câu 12: Một trong những nguyên nhân khách quan dẫn tới sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu cuối thế kỉ XX là

- A. áp dụng máy móc mô hình kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp.
- B. mắc nhiều sai lầm trong việc đề ra và thực hiện đường lối cải tổ.
- C. bị các thế lực thù địch chống phá nhằm mục đích thay đổi chế độ.
- D. chưa tận dụng thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

Câu 13: Phong trào Tây Sơn cuối thế kỉ XVIII đã góp phần bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ quốc gia vì

- A. hoàn thành trọn vẹn sự nghiệp thống nhất quốc gia.
- B. đánh bại cuộc xâm lược của quân Xiêm và quân Thanh.
- C. lật đổ được các chính quyền chúa Nguyễn, chúa Trịnh.
- D. đưa đến sự thành lập của triều đại quân chủ Lê sơ.

Câu 14: Tác động của việc kết thúc Chiến tranh lạnh đối với khu vực Đông Nam Á trong thập niên 90 của thế kỉ XX là

- A. làm gia tăng xu hướng đối đầu trong khu vực.
- B. thúc đẩy việc thông qua *Tuyên bố Băng Cốc*.
- C. làm hòa dịu quan hệ giữa các nước thành viên.
- D. tăng mức độ phụ thuộc vào các cường quốc.

Câu 15: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về tình hình thế giới trong thời kì Chiến tranh lạnh?

- A. Hợp tác thương mại được coi là chủ đạo.
- B. Các liên minh quân sự bị giải thể đồng loạt.
- C. Phát triển kinh tế được coi là trọng tâm.
- D. Đối đầu chính trị và quân sự là chủ yếu.

Câu 16: Hoạt động ngoại giao của Việt Nam với Trung Quốc, Liên Xô trong những năm 1950 - 1954 có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của các nước cho cuộc kháng chiến.
- B. Trở thành thành viên chính thức của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- C. Buộc đế quốc Mỹ phải dỡ bỏ các căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam.
- D. Hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt Nam.

Câu 17: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam thắng lợi có ý nghĩa quốc tế nào sau đây?

- A. Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Làm sụp đổ hoàn toàn Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.
- C. Chấm dứt sự tồn tại hệ thống thuộc địa trên thế giới.
- D. Góp phần đánh bại chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

Câu 18: Quan hệ quốc tế trong thời kì Chiến tranh lạnh để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho Việt Nam trong việc xây dựng chính sách đối ngoại hiện nay?

- A. Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập và tự chủ.
- B. Chạy đua vũ trang để khẳng định sức mạnh quân sự.
- C. Liên minh quân sự với các nước lớn trên thế giới.
- D. Ưu tiên hàng đầu việc tiếp thu văn hóa bên ngoài.

Câu 19: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam có điểm độc đáo nào sau đây?

- A. Xây dựng thành công chế độ chủ nghĩa xã hội trên toàn quốc.
- B. Đề ra và thực hiện đồng thời nhiệm vụ chiến lược ở cả hai miền.
- C. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.
- D. Vận dụng nghệ thuật chiến tranh nhân dân trong kháng chiến.

Câu 20: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng sự phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong giai đoạn 1999 - 2015?

- A. Xác lập vững chắc vị thế của một cực trong trật tự thế giới đa cực.
- B. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác nội khối và ngoại khối.
- C. Trở thành một tổ chức liên kết khu vực lớn mạnh nhất hành tinh.
- D. Mở rộng số lượng thành viên của tổ chức từ năm lên mười quốc gia.

Phần II (2 điểm). Thí sinh trả lời câu 1, câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở từng câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Sự đối đầu Đông - Tây về hệ tư tưởng chính trị, sức mạnh quân sự và kinh tế đã từng chi phối quan hệ quốc tế trong suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh, nay đã được chuyển hóa dưới những hình thức mới. Chủ nghĩa đơn phương, ý đồ thiết lập trật tự thế giới đơn cực của Mỹ đã vấp phải sự chống đối không những của các nước tư bản phát triển như Pháp, Đức, các nước Tây Âu khác mà còn của các nước lớn như Nga, Trung Quốc và hầu hết các quốc gia trên thế giới.”

(Trần Thị Vinh, *Chủ nghĩa tư bản: Lịch sử thăng trầm 120 năm (1900 - 2020)*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020, tr.354)

- a) Đoạn tư liệu trên cho thấy Chiến tranh lạnh chủ yếu là cuộc đối đầu về hệ tư tưởng, quân sự và kinh tế giữa hai hệ thống tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- b) Phần lớn các quốc gia ủng hộ “trật tự thế giới đơn cực” do Mỹ đề xướng vì tin rằng một siêu cường lãnh đạo sẽ đảm bảo lợi ích chung cho cộng đồng quốc tế.
- c) Hiện nay, việc nước Mỹ không chấp nhận xu hướng đa cực buộc các nước lớn phải tăng cường thực lực quân sự và kinh tế để hạn chế ảnh hưởng của quốc gia này.
- d) “...Ý đồ thiết lập trật tự thế giới đơn cực của Mỹ” được tuyên bố rõ ràng trong chính sách thuế quan của quốc gia này hiện nay.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Việt Minh chủ trương liên hiệp hết các tầng lớp nhân dân, các đoàn thể cách mạng, các dân tộc bị áp bức ở Đông Dương, đặng đánh đổ chủ nghĩa đế quốc, làm cho nước Việt Nam và cả xứ Đông Dương được hoàn toàn độc lập. Việt Minh hết sức giúp cho dân Miên và dân Lào thành lập “Cao Miên độc lập đồng minh” và “Ai Lao độc lập đồng minh” đặng cùng mình thành lập “Đông Dương độc lập đồng minh”.”

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 7 (1940 - 1945), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.466)

- a) Đoạn tư liệu trên cho thấy Việt Minh là mặt trận dân tộc thống nhất toàn dân, không phân biệt tôn giáo, đảng phái, giai cấp, xu hướng chính trị.
- b) Mặt trận Việt Minh là lực lượng vũ trang được thành lập để chuẩn bị cho cuộc vận động giải phóng dân tộc.
- c) Việc thành lập Mặt trận Việt Minh thể hiện sự sáng tạo của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương trong việc giải quyết vấn đề dân tộc.
- d) Mặt trận Việt Minh và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đều đảm nhận chức năng chính quyền bên cạnh chức năng đoàn kết, tập hợp lực lượng.

B. VIẾT TRÊN TỜ GIẤY THI

Phần III (3 điểm).

Cho đoạn tư liệu sau đây:

“...Từ buổi thiếu niên cho đến phút cuối cùng, Hồ Chủ tịch đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân dân thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ.”

(Trích “Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam”, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 30 (1969), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.322)

Từ đoạn tư liệu trên, kết hợp với kiến thức đã học, hãy thực hiện các nhiệm vụ:

1. Làm rõ nhận định “*Hồ Chủ tịch đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta*”.
2. Giải thích lí do Chủ tịch Hồ Chí Minh được nhân dân thế giới kính trọng và đánh giá cao.
3. Từ thực tiễn cuộc đời hoạt động cách mạng “*oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hãy rút ra một bài học cho bản thân và lí giải.

HẾT

Ghi chú: Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đáp án - Thang điểm gồm có 2 trang)

MÔN: LỊCH SỬ

A. TÔ TRÊN PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Phần I (5 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Đối với mỗi câu, thí sinh chỉ chọn một phương án. Đối với mỗi câu trả lời đúng, thí sinh được 0,25 điểm.

Mã đề thi: 678

Câu hỏi	Đáp án	Câu hỏi	Đáp án	Câu hỏi	Đáp án	Câu hỏi	Đáp án
1	B	6	A	11	A	16	A
2	C	7	B	12	C	17	D
3	D	8	A	13	B	18	A
4	D	9	D	14	C	19	B
5	C	10	C	15	D	20	B

Phần II (2 điểm). Thí sinh trả lời câu 1, câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở từng câu, thí sinh chọn **đúng** hoặc **sai**.

Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm:

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm.
- Thí sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được 1,0 điểm.

Câu hỏi	Ý a)	Ý b)	Ý c)	Ý d)
1	Đúng	Sai	Đúng	Sai
2	Đúng	Sai	Đúng	Sai

* Đối với **Phần I, Phần II**, thí sinh trả lời câu hỏi bằng cách tô trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; bài làm được quét bằng máy và chấm tự động bằng phần mềm.

B. VIẾT TRÊN TỜ GIẤY THI

Phần III (3 điểm). Tự luận

Đáp án	Thang điểm
1. Làm rõ nhận định “Hồ Chủ tịch đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta”.	2,0
- Tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc - con đường cách mạng vô sản. - Bước đầu giải quyết được cuộc khủng hoảng về đường lối giải phóng dân tộc ở Việt Nam đầu thế kỉ XX.	0,5
- Chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam. - Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.	0,5
- Chuẩn bị mọi mặt về đường lối, lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa cách mạng... cho cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945. - Trực tiếp lãnh đạo nhân dân Việt Nam tiến hành Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, soạn thảo <i>Tuyên ngôn độc lập</i> , khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.	0,5

- Lãnh đạo nhân dân Việt Nam tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 -1954) giành thắng lợi.	0,25
- Lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (từ năm 1954 đến năm 1969).	0,25
2. Giải thích lí do Chủ tịch Hồ Chí Minh được nhân dân thế giới kính trọng và đánh giá cao.	0,5
- Hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.	0,25
- Chủ tịch Hồ Chí Minh có đóng góp quan trọng trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, nghệ thuật...; hiện thân của sự kết tinh truyền thống văn hóa Việt Nam và tinh hoa văn hóa nhân loại.	0,25
3. Từ thực tiễn cuộc đời hoạt động cách mạng “oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hãy rút ra một bài học cho bản thân và lí giải.	0,5
Thí sinh tùy theo nhận thức của bản thân đề nêu được 01 bài học phù hợp, đúng đắn (ví dụ: tinh thần kiên trì, quyết tâm với mục tiêu đặt ra; sự hi sinh vì cộng đồng, dân tộc và đất nước; đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư...). Thí sinh nêu được 01 bài học phù hợp, đúng đắn: 0,25 điểm. Thí sinh lí giải được tại sao rút ra bài học đó: 0,25 điểm.	0,5

* Đối với **Phần III**, thí sinh trả lời câu hỏi bằng cách viết trên Tờ giấy thi; bài làm được cán bộ chấm thi theo quy định.

HẾT